

TCB - Lợi nhuận quý 3 bứt phá nhờ NIM tiếp tục phục hồi và thu nhập phí duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ, dù chất lượng tài sản có phần suy giảm - Báo cáo KQKD

Doanh Nghiệp • 20/10/2026

Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TCB) đã công bố KQKD 9 tháng đầu năm 2026 (9T 2026) với tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 45,2 nghìn tỷ đồng (+17,1% YoY) và LNTT đạt 28,9 nghìn tỷ đồng (+23,7% YoY), lần lượt hoàn thành 73% và 76% dự báo cả năm của chúng tôi. Mức LNTT 9T 2026 đã hoàn thành 77% kế hoạch cả năm (37,5 nghìn tỷ đồng, +15,2% YoY) của ngân hàng. LNTT quý 3/2026 đạt kỷ lục mới 10,4 nghìn tỷ đồng (+25,8% YoY, +7,3% QoQ). Nhìn chung, lợi nhuận của ngân hàng vượt kỳ vọng của chúng tôi nhờ NIM và chi phí dự phòng rủi ro tốt hơn dự kiến. Tuy nhiên, chất lượng tài sản có phần suy giảm trong quý với tỷ lệ nợ xấu và nợ Nhóm 2 tăng lên, dù các chỉ số này hiện vẫn nằm trong tầm kiểm soát nhưng chúng tôi cho rằng cần phải tiếp tục theo dõi sát sao. Nhìn chung, chúng tôi nhận thấy khả năng điều chỉnh tăng đối với dự báo lợi nhuận, dù vẫn cần đánh giá chi tiết hơn.

* Tăng trưởng tín dụng hợp nhất 9T 2026 đạt 16,7%, vượt xa mức tăng trưởng toàn ngành là 11,6%. Theo TCB, tăng trưởng tín dụng riêng lẻ ngân hàng mẹ 9T 2026 đạt 16,3% (so với 14,3% trong 6T 2026), bao gồm các khoản cấp tín dụng cho những dự án trọng điểm quốc gia được miễn áp dụng hạn mức tăng trưởng tín dụng, trong khi tăng trưởng tín dụng tính theo hạn mức của NHNN đạt 10,7%.

* Tăng trưởng tín dụng hợp nhất 9T 2026 được thúc đẩy bởi việc dư nợ cho vay khách hàng tăng 13,1% so với đầu năm (+2,5% QoQ) và số dư trái phiếu doanh nghiệp tăng 64,5% so với đầu năm (-9,0% QoQ), trong đó trái phiếu doanh nghiệp chiếm 9,7% tổng dư nợ tín dụng.

* Tăng trưởng tín dụng 9T 2026 đến từ khối khách hàng doanh nghiệp (+20,0% so với đầu năm, +17,1% YoY) nhiều hơn so với khối khách hàng cá nhân và doanh nghiệp vừa & nhỏ (+12,7% so với đầu năm, +22,6% YoY). Đối với khối cá nhân và doanh nghiệp vừa & nhỏ, động lực tăng trưởng chính trong quý 3/2026 là cho vay tín chấp (chủ yếu cho nhóm hộ kinh doanh/tiểu thương với sản phẩm ShopCash là chủ đạo), cho vay doanh nghiệp vừa & nhỏ và cho vay ký quỹ, trong khi dư nợ cho vay mua nhà nhìn chung không đổi so với quý trước.

* Trong khi đó, ở khối doanh nghiệp, tăng trưởng chủ yếu đến từ giải ngân cho các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia quy mô lớn (ngành xây dựng: +152,7% so với đầu năm, +61,7% QoQ), nhờ cơ chế phân bổ hạn mức tín dụng linh hoạt hơn cho các dự án trọng điểm theo chia sẻ của TCB. Đáng chú ý, dư nợ tín dụng cho các chủ đầu tư bất động sản chiếm 29,9% tổng tín dụng của TCB, giảm trở lại sau khi đã tăng tạm thời lên mức 32,0% trong quý 2/2026.

* Tiền gửi khách hàng tăng 6,9% trong 9T 2026, tiếp tục thấp hơn đáng kể so với đà tăng trưởng tín dụng, và giảm nhẹ 0,2% QoQ trong quý 3 sau khi đã tăng 10,4% ở quý 2. Tỷ lệ dư nợ cho vay trên vốn huy động (LDR) của ngân hàng đã cải thiện từ mức 80,1% ở quý trước về mức 77,7% trong quý 3/2026, thấp hơn nhiều so với mức trần 85%, nhờ nguồn vốn huy động quy mô lớn từ các định chế tài chính quốc tế. Tỷ lệ CASA của TCB đã giảm xuống mức 32,5% trong quý 3 /2026 (-5,8 điểm % YoY, -2,5 điểm % QoQ), chủ yếu do CASA doanh nghiệp giảm 19,8% QoQ mà TCB cho là do biến động mang tính thời vụ của dòng tiền doanh nghiệp, trong khi CASA cá nhân vẫn duy trì ổn định QoQ. Nếu tính cả số dư sinh lời tự động, tỷ lệ CASA đạt 35,5% vào cuối quý 3 /2026 (-7,0 điểm % YoY, -2,8 điểm % QoQ).

* NIM tiếp tục cải thiện trong quý 3/2026 lên 3,80% (+10 điểm cơ bản QoQ, -3 điểm cơ bản YoY), nhờ lợi suất tài sản sinh lời tiếp tục tăng (+46 điểm cơ bản QoQ, +151 điểm cơ bản YoY) bù đắp cho mức tăng của chi phí vốn (+42 điểm cơ bản QoQ, +179 điểm cơ bản YoY). NIM 9T 2026 đạt 3,60% (-3 điểm cơ bản YoY), bằng với dự báo cả năm (3,60%) của chúng tôi. Theo TCB, việc điều chỉnh lãi suất và tiếp tục tối ưu hóa danh mục tín dụng hướng tới các tài sản có lợi suất cao hơn đã giúp giải tỏa áp lực từ sự gia tăng của chi phí vốn.

* Chất lượng tài sản suy yếu trong quý 3/2026 với tỷ lệ nợ xấu tăng lên mức 1,36% (+21 điểm cơ bản QoQ, +13 điểm cơ bản YoY), cao hơn so với dự báo cuối năm 2026 của chúng tôi là 1,13%. Theo TCB, mức tăng này chủ yếu do một số khoản vay riêng lẻ thuộc các lĩnh vực ngoài trọng tâm bị chuyển nhóm nợ, trong khi các danh mục chiến lược vẫn duy trì trong ngưỡng mục tiêu. Tỷ lệ nợ xấu trước tác động từ CIC là 1,26% (+20 điểm cơ bản QoQ). Tỷ lệ nợ Nhóm 2 cũng tăng lên 0,94% (+23 điểm cơ bản QoQ, +31 điểm cơ bản YoY). TCB đã xóa 1,2 nghìn tỷ đồng nợ xấu trong 9T 2026 (trong đó 607 tỷ đồng thực hiện trong quý 3) – tương đương tỷ lệ xóa nợ quy năm là 0,19%.

* Chi phí tín dụng quy năm 9T 2026 đạt mức 0,41%, thấp hơn so với mức 0,69% ghi nhận trong 9T 2025. Bên cạnh đó, tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) quý 3/2026 của TCB cũng giảm từ mức 126% ở quý trước xuống còn 107%, nhưng vẫn duy trì ở mức cao so với các ngân hàng thương mại tư nhân khác.

* Thu nhập ngoài lãi (NOII) 9T 2026 tăng 17,7% YoY đạt 13,2 nghìn tỷ đồng, hoàn thành 72% dự báo cả năm của chúng tôi. Trong đó, thu nhập phí thuần (NFI) bứt phá 40,0% YoY lên mức 11,8 nghìn tỷ đồng, chủ yếu nhờ thế mạnh ở các mảng L/C, kiều hối và các dịch vụ thanh toán & tiền mặt khác (+136,6% YoY), dịch vụ bảo hiểm (+106,1% YoY), kinh doanh thẻ (+29,0% YoY) và kinh doanh ngoại hối & sản phẩm phái sinh (+27,1% YoY); trong khi phí dịch vụ ngân hàng đầu tư (IB) (-17,5% YoY) tiếp tục là yếu tố kìm hãm do áp lực lên biên lợi nhuận phân phối trái phiếu từ mặt bằng lãi suất tăng. Nhìn chung, việc tiếp tục ghi nhận kết quả tăng trưởng mạnh của thu nhập phí trong quý 3 một lần nữa khẳng định hệ sinh thái sản phẩm/dịch vụ hàng đầu của TCB.

* Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) 9T 2026 tiếp tục được kiểm soát tốt ở mức 30,5% (+0,4 điểm % YoY), gần tương đương với dự báo cả năm của chúng tôi là 30,4%, do chi phí hoạt động tăng 18,7% YoY trong khi TOI tăng 17,1% YoY. Tỷ lệ CIR quý 3/2026 ghi nhận ở mức 31,9% (+0,4 điểm

% YoY), mà theo TCB là vẫn nằm trong biên độ mục tiêu của Ban điều hành. TCB cũng chia sẻ việc chi phí hoạt động tăng phản ánh việc ngân hàng tiếp tục mở rộng quy mô nhân sự, đẩy mạnh hoạt động marketing để thu hút khách hàng và giới thiệu các giải pháp mới, cùng việc tăng cường đầu tư công nghệ nhằm nâng cao năng lực số, năng suất làm việc và rút ngắn thời gian đưa sản phẩm & dịch vụ mới ra thị trường.

KQKD 9T & quý 3/2026 hợp nhất của TCB

Tỷ đồng	9T 2025	9T 2026	YoY	Q3 2025	Q3 2026	YoY
Thu nhập lãi ròng (NII)	27.367	31.985	16,9%	9.925	11.700	17,9%
Thu nhập ngoài lãi	11.229	13.219	17,7%	4.317	4.888	13,2%
Thu nhập từ HĐKD (TOI)	38.596	45.204	17,1%	14.242	16.588	16,5%
Chi phí HĐKD (OPEX)	(11.608)	(13.784)	18,7%	(4.493)	(5.295)	17,9%
LN từ HĐKD trước dự phòng	26.988	31.419	16,4%	9.749	11.292	15,8%
Chi phí dự phòng	(3.603)	(2.504)	-30,5%	(1.499)	(917)	-38,8%
LNTT	23.385	28.915	23,7%	8.250	10.375	25,8%
LNST sau lợi ích CĐTS	18.615	21.964	18,0%	6.419	7.943	23,7%
Tăng trưởng cho vay **	17,9%	16,7%	-1,2 điểm %	6,1%	1,3%	-4,8 điểm %
Tăng trưởng tiền gửi **	11,6%	6,9%	-4,7 điểm %	9,2%	-0,2%	-9,3 điểm %
NIM	3,63%	3,60%	-3 điểm cb	3,83%	3,80%	-3 điểm cb
Lợi suất tài sản	6,49%	7,67%	118 điểm cb	6,80%	8,31%	151 điểm cb
Chi phí huy động	3,31%	4,68%	137 điểm cb	3,45%	5,24%	179 điểm cb

Tỷ lệ CASA *	38,4%	32,5%	-5,8 điểm %	38,4%	32,5%	-5,8 điểm %
Tỷ lệ CASA cộng tiền gửi kỳ hạn bằng ngoại tệ	39,1%	33,9%	-5,2 điểm %	39,1%	33,9%	-5,2 điểm %
Tỷ lệ chi phí/thu nhập (CIR)	30,1%	30,5%	0,4 điểm %	31,5%	31,9%	0,4 điểm %
Nợ xấu/Tổng dư nợ	1,23%	1,36%	13 điểm cb	1,23%	1,36%	13 điểm cb
Nợ Nhóm 2/Tổng dư nợ	0,63%	0,94%	31 điểm cb	0,63%	0,94%	31 điểm cb
Lãi dự thu/tài sản sinh lãi	0,98%	1,14%	17 điểm cb	0,98%	1,14%	17 điểm cb

Nguồn: TCB, Vietcap — *Quy mô CASA bao gồm tiền gửi không kỳ hạn và tiền gửi kỳ quỹ. **Tăng trưởng cho vay và tiền gửi 9T 2026 và 9T 2025 là tăng trưởng từ đầu năm; tăng trưởng cho vay và tiền gửi Q3 2026 và Q3 2025 là tăng trưởng so với quý trước.